

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đoàn Văn M, sinh năm: 1962; địa chỉ: số 73/2 ấp B, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Hữu Q, sinh năm: 1983 và chị Phạm Thị P, sinh năm: 1986; cùng địa chỉ: số 67/2 ấp A, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Hữu Q và chị Phạm Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Đoàn Văn M số tiền nợ gốc là 226.004.000 đồng (hai trăm hai mươi sáu triệu, lẻ bốn ngàn đồng), tiền lãi là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), tổng cộng 256.004.000 đồng (hai trăm năm mươi sáu triệu, lẻ bốn ngàn đồng), thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Đoàn Văn M tự nguyện chịu 3.200.000 đồng (ba triệu, hai trăm ngàn đồng). Tuy nhiên, do ông Đoàn Văn M là người cao tuổi nên được miễn nộp.

+ Anh Phạm Hữu Q và chị Phạm Thị P có nghĩa vụ liên đới chịu 3.200.000 đồng (ba triệu, hai trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú